

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2026/HS-ST
Ngày 23 - 01 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Doanh, bà Vũ Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Khiết - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Vương Văn Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 23/01/2026, tại Tòa án nhân dân tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2026/HSST- HS ngày 07 tháng 01 năm 2026. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2026/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Văn V, sinh năm 1992; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn C, xã L, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Lý Văn B, sinh năm 1960 (Đã chết) và bà: Leo Thị V1, sinh năm 1960; Anh chị em ruột: Có 05 chị em, bị cáo là thứ năm; Có vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1993 và con: Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/10/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam L - Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh B. (Có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Văn D, sinh năm 1991. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn M, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

2. La Văn B1, sinh năm 1990. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

3. Vi Văn Đ, sinh năm 1994. (Vắng mặt).

4. Vi Thị L1, sinh năm 1978. (Vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 14/10/2025, tại thôn C, xã L, tỉnh Bắc Ninh. Công an xã L, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Lý Văn V, sinh năm 1992, trú tại thôn C, xã L, tỉnh Bắc Ninh có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ tại nền đường bê tông liên thôn thuộc thôn C, xã L, tỉnh Bắc Ninh 01 (một) gói giấy (loại giấy ăn) đều có hai mặt màu trắng, bên trong đựng: 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa, trên rãnh khoá có đường viền màu đỏ, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa, trên rãnh khoá có đường viền màu đỏ, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén hình tròn màu đỏ, một mặt của viên nén có chữ “WY” nghi là ma tuýđ ược niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu “QT”; Thu giữ của Lý Văn V 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAYEINDONA, màu sơn trắng bạc, biển kiểm soát 98AB-041.87 và 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Redmi Note 8, số IMEI (khe cắm thẻ sim 1): 866481046272295, mặt lưng điện thoại bị vỡ phức tạp, điện thoại đã qua sử dụng.

Ngày 15/10/2025, Công an xã L đã tiến hành kiểm tra nhanh chất ma túy trong cơ thể của Lý Văn V. Kết quả Lý Văn V dương tính với chất ma túy MDMA và MET nên đã tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của V niêm phong trong 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh, vỏ chai có chữ "AVIA 3A" ký hiệu “NƯỚC TIỂU VÌN”

Tại cơ quan điều tra, Lý Văn V khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 14/10/2025, Lý Văn V cùng Nguyễn Văn D, sinh năm 1991 ở thôn M, xã L, tỉnh Bắc Ninh đến nhà anh La Văn B1, sinh năm 1990 ở thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh chơi. Tại đây, D nói với V "Anh đưa tiền rồi chạy xuống C lấy ít đồ về chơi" rồi đưa cho V 400.000 đồng, V hiểu ý là anh D đưa tiền cho để đi mua ma túy về sử dụng nên đồng ý, cầm tiền rồi nhờ anh B1 mượn hộ 01 chiếc xe mô tô. Sau khi có xe mô tô, V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98AB-041.87 đi đến một đường ngõ nhỏ, bên phải đường Q thuộc tổ dân phố Q, phường C, tỉnh Bắc Ninh gặp một người phụ nữ không quen biết hỏi mua 400.000 đồng ma túy tổng hợp, người này cầm tiền và đưa cho V 01 (một) gói giấy màu trắng (loại giấy ăn) bên trong đựng ma túy, V cầm gói giấy chứa ma túy ở tay trái và đi về. Khi về đến thôn C, xã L, tỉnh Bắc Ninh thì V nhìn thấy lực lượng Công an, do hoảng sợ nên V đã làm rơi gói ma túy xuống nền đường và bị Công an xã L bắt quả tang. Đối với chất tinh thể màu trắng đựng trong túi ni lon là ma túy đá, viên nén hình tròn màu đỏ có chữ “WY” là ma túy ngựa (hồng phiến). Đối với việc trong cơ thể của V dương tính với chất ma túy là do trước đó khoảng 5 ngày V đến khu vực ngõ ở tổ dân phố Q, phường C, tỉnh Bắc Ninh mua của người phụ nữ không quen biết 150.000 đồng ma túy đá đem về nhà sử dụng nên trong cơ thể V

dương tính với chất ma túy. Đối với chiếc điện thoại di động bị thu giữ là điện thoại cá nhân của V không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội .

Ngày 15/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với mẫu nước tiểu của Lý Văn V và trưng cầu giám định chất nghi là ma túy thu giữ của V.

Tại Bản kết luận giám định số 2977/KL-KTHS ngày 20/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

“5.1. Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định có: 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong đựng:

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viên màu đỏ là ma túy, có khối lượng 0,154 gam, loại Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén hình tròn màu đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viên màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 0,236 gam, loại Methamphetamine.

5.2. Trong 01 (một) chai nhựa màu trắng, có nắp màu xanh, bên ngoài chai nhựa có chữ “AVIA 3A”, ký hiệu “NƯỚC TIỂU VÌN” đã được niêm phong gửi giám định có:

Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu chất lỏng (nước tiểu) thu của Lý Văn V”.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98AB-041.87 là của chị Vi Thị L1, sinh năm 1978 ở thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 26/11/2025, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe này cho chị Vi Thị L1. Số vật chứng còn lại gồm 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “QT” bên trong đựng ma túy hoàn lại sau giám định và 01 (một) chiếc điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Redmi Note 8, số IMEI (khe cắm thẻ sim 1): 866481046272295, mặt lưng điện thoại bị vỡ phức tạp, điện thoại đã qua sử dụng được chuyển đến kho vật chứng của Phòng thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh để xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản kết luận điều tra và Bản cáo trạng đã truy tố. Chủ tọa phiên tòa đã công bố lời khai của người có quyền nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

Tại bản cáo trạng số 02/CT - VKS ngày 07/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Bắc Ninh truy tố Lý Văn Vìn về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, Bắc Ninh trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Lý Văn V từ

03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày (15/10/2025).

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, Bắc Ninh còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát luận tội, bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như vậy hành vi, Quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa người liên quan được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. HĐXX xét thấy người liên quan đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, không có ý kiến hay yêu cầu gì, việc vắng mặt của người liên quan không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án.

Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt theo qui định của pháp luật.

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và áp dụng pháp luật hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo Lý Văn V khai vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 14/10/2025, tại thôn C, xã L, tỉnh Bắc Ninh bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã L, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang và thu giữ tổng khối lượng 0,390 gam, loại Methamphetamine.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo, lời khai của người liên quan, biên bản xác định hiện trường, kết luận giám định, vật chứng của vụ án đã thu giữ đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lý Văn V đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025). Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Lý Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025) là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét về tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự tại địa phương, mặt khác ma túy là hiểm

họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác do vậy cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Sau khi xem xét xét tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo, là đối tượng nghiện ma túy, biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý mua ma túy để sử dụng, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật do vậy cần phải có một mức hình phạt nghiêm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như mức đề nghị của Viện kiểm sát để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 249 BLHS bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung. Tuy nhiên các bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, phạm tội không có mục đích trục lợi, không có tài sản gì đáng giá, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] Đối với Nguyễn Văn D: Là người có hành vi đưa cho V 400.000 đồng, nhưng D khai nhận đưa tiền cho V là do V hỏi mượn tiền để đi chuộc điện thoại, không thừa nhận đưa tiền cho V để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất D với V nhưng D vẫn không thừa nhận, ngoài lời khai không có chứng cứ nào khác nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn D là có căn cứ nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho V: Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng do V không biết người này là ai, không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên cơ quan điều tra không xử lý được.

[9] Đối với anh La Văn B1: Là người có hành vi hỏi mượn xe mô tô cho V nhưng anh B1 không biết V sử dụng để đi mua ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lý Văn V ở tại nhà ở của V: Quá trình điều tra xác định hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của V không đủ điều kiện cấu thành "Tội sử dụng trái phép chất ma túy". Cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị Công an xã L, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính theo quy định là có căn cứ nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[11] Vật chứng của vụ án gồm có:

Đối với 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “QT” bên trong đựng ma túy hoàn lại sau giám định là hàng cấm mua bán, tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Redmi Note 8, số IMEI (khe cắm thẻ sim 1): 866481046272295, mặt lưng điện thoại bị vỡ phức tạp, điện thoại đã qua sử dụng của Lý Văn V không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Lý Văn V nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[12] Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lý Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo theo định của pháp luật .

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025); Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[1] Xử phạt bị cáo Lý Văn V 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (15/10/2025).

[2] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “QT” bên trong đựng ma túy hoàn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo Lý Văn V 01 (một) chiếc điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Redmi Note 8, số IMEI (khe cắm thẻ sim 1): 866481046272295, mặt lưng điện thoại bị vỡ phức tạp, điện thoại đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo Lý Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 5 – Bắc Ninh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 5 – Bắc Ninh;
- UBND xã Lục Ngạn, tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hiếu